

Số: 103/KH-THCS

Cự Khối, ngày 28 tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN CHIẾN LƯỢC GIÁO DỤC GIAI ĐOẠN 2021-2025

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ vào tình hình phát triển tại địa bàn phường Cự Khối, quận Long Biên, Hà Nội trong những năm gần đây và tình hình thực tế tại trường THCS Cự Khối năm học 2021-2022;

Trường THCS Cự Khối xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục của nhà trường giai đoạn 2021-2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, Ý NGHĨA:

- Xác định rõ định hướng mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển.
- Là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban giám hiệu cũng như của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường.
- Việc xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược phát triển là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về việc đổi mới giáo dục phổ thông.
- Cùng các trường trung học cơ sở trên địa bàn quận Long Biên xây dựng ngành giáo dục Thủ đô phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, hội nhập với các nước trong khu vực và trên thế giới.

II. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG:

Trường THCS Cự Khối được thành lập năm 1966. Nằm trên địa bàn tổ 11 phường Cự Khối, quận Long Biên, TP Hà Nội; Đến nay, trải qua gần 60 năm phấn đấu trưởng thành, tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường luôn đoàn kết một lòng hoàn thành tốt sứ mệnh lịch sử “trồng người” lớn lao mà Đảng và Nhà nước giao phó, là địa chỉ tin cậy của các bậc cha mẹ học sinh.

Năm 2020 trường được UBND thành phố Hà Nội công nhận lại trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ I. Nhà trường đã, đang ngày càng khẳng định vị thế và uy tín trước các cấp lãnh đạo và nhân dân.. Những kết quả mà nhà trường đạt được đã chứng minh điều đó. Cơ cấu bộ máy nhà trường có đầy đủ các bộ phận Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, giáo viên, nhân viên, học sinh khối 6,7,8,9 các tổ

chuyên môn, tổ văn phòng, có chi bộ Đảng lãnh đạo, các đoàn thể trong nhà trường; công chức, viên chức nhà trường chịu sự quản lý của UBND quận, các hoạt động chuyên môn chịu sự quản lý của phòng GD&ĐT. Chức năng nhiệm vụ của nhà trường thực hiện theo điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Cơ sở vật chất của nhà trường kiên cố có đủ phòng học, phòng học bộ môn, phòng thí nghiệm thực hành. Nhờ sự quan tâm của Đảng, chính quyền phường Cự Khối, Phòng GD&ĐT, UBND quận Long Biên các hoạt động giáo dục 5 năm trở lại đây được thực hiện đầy đủ, nghiêm túc; các kết quả hoạt động có sự chuyển biến tích cực, hàng năm nhà trường đều hoàn thành và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu kế hoạch, nhiệm vụ năm học đặt ra. Tập thể cán bộ giáo viên nhà trường nhiều năm liền thi đua đạt danh hiệu tập thể lao động tiên tiến.

1. Điểm mạnh:

1.1. Đội ngũ:

- Tổng số cán bộ giáo viên nhân viên của trường: 44 đồng chí. Trong đó:
 - + BGH: 02
 - + Giáo viên: 33 (BC: 24; HĐ: 9)
 - + Nhân viên: 9 (BC: 4, HĐLĐ ĐM 01, HĐ Trường: 04)
- Trình độ chuyên môn 85% đạt chuẩn.
- Công tác tổ chức quản lý của BGH: có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới, được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.
- Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm hầu hết đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.
- Công tác tổ chức quản lý của Ban giám hiệu: Có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới, được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.
- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm hầu hết đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

1.2. Số lượng, chất lượng học sinh:

- Tổng số học sinh : 643 học sinh
- Tổng số lớp: 17 lớp
- Kết quả năm học 2020-2021:

Năm học	Giỏi	Khá	Trung bình	Yếu
2020-2021	243=43.63%	204=36.62%	107=19.21%	3=0.54%

+ Về hạnh kiểm học sinh:

Năm học	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu
2020-2021	551=98.92%	6=1.08%	0	0

- Tỷ lệ tốt nghiệp, nghề, THPT

Năm học	TN THCS	THPT
2020-2021	100%	97.14%

+ Học sinh giỏi các cấp:

- Kết quả thi học sinh giỏi các môn văn hóa: 08 học sinh đạt HSG cấp Quận trong đó có 1 giải Nhất, 1 giải Nhì, 1 giải Ba. 02 HSG cấp Thành phố trong đó có 1 giải nhì, 1 giải khuyến khích. Công tác nghiên cứu khoa học trong học sinh đạt kết quả tốt: 04 giải Tư cấp Quận.

- Học sinh đạt giải các cấp về TDTT: 06 giải cấp Quận trong đó 02 HCV, 01 HCB, 03 HCD

1.3. Cơ sở vật chất:

- Phòng học thông thường: 17 phòng (50m²/phòng)
- Phòng bộ môn thí nghiệm (Lý, Hóa, Sinh): 03 phòng (100m²/phòng)
- Phòng thư viện: 02 phòng (tổng diện tích 100 m²)
- Phòng tin học: 01 phòng (diện tích 75 m²) với 42 máy tính
- Nhà rèn luyện thể chất: 01 phòng (diện tích 275 m²)
- Có đầy đủ các phòng hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, kế toán, văn thư, y tế, phòng Đoàn-Đội và phòng truyền thống: 07 phòng (tổng diện tích 300 m²).

1.4. Một số thành tích đã đạt được:

- Đã khẳng định được vị trí trong ngành giáo dục quận Long Biên và Thủ đô, được học sinh và cha mẹ học sinh tin cậy.
- 5 năm học gần đây nhà trường đều công nhận là trường Tiến tiến cấp Quận; Chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ; Công đoàn vững mạnh xuất sắc; Liên đội mạnh cấp Quận, công tác Y tế, Chữ thập đỏ: xuất sắc cấp Quận.

2. Điểm hạn chế:

2.1. Mặt mạnh

- Tổ chức quản lý của Ban Giám hiệu: Đánh giá chất lượng chuyên môn của giáo viên còn mang tính động viên.
- Đội ngũ giáo viên: Chất lượng giảng dạy của giáo viên chưa đồng đều, giáo viên còn trẻ vừa ra trường, con nhỏ, nhà xa.
- Chất lượng học sinh: Còn một số học sinh chưa chăm học, chưa được gia đình quan tâm sát sao, chất lượng đầu vào còn thấp chưa đồng đều.
- Trường xây dựng năm 2006, các phòng học cũ, nhỏ, đã xuống cấp kinh phí để bảo dưỡng, sửa chữa CSVC để duy trì trường chuẩn quốc gia còn khó khăn.
- Mặt bằng dân trí so với quận ở tốp dưới, một bộ phận không nhỏ phụ huynh chưa quan tâm đến việc học tập của con em.

3. Thời cơ:

- Đã có sự tín nhiệm của học sinh và cha mẹ học sinh trong khu vực.
- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá tốt đáp ứng khung năng lực vị trí việc làm.
- Có sự phát triển về cơ sở hạ tầng, dân số trong Phường tăng lên nên số học sinh cũng tăng theo hàng năm.
- Năm 2021 nhà trường được đầu tư cải tạo, nâng cấp đạt chuẩn quốc gia của UBND quận Long Biên phê duyệt.

4. Thách thức:

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.
- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên nhà trường phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.
- Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên và nhân viên cần phải đáp ứng theo khung năng lực vị trí việc làm.

5. Xác định các vấn đề cần ưu tiên:

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo định hướng phát triển năng lực học sinh.
- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên trong nhà trường đáp ứng khung năng lực vị trí việc làm.
- Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và công tác quản lý, điều hành nhà trường.

- Áp dụng các tiêu chuẩn, tiêu chí, chỉ số vào việc đánh giá các mặt hoạt động của nhà trường.

III. TẦM NHÌN, SỨ MỆNH VÀ GIÁ TRỊ:

1. Tầm nhìn:

- Là một trong những trường Tiên tiến của Quận, nề nếp được duy trì và phát triển tốt, được học sinh lựa chọn để học tập và rèn luyện, nơi học sinh và giáo viên luôn có khát vọng vươn tới xuất sắc.

- Tạo dựng được môi trường học tập có nề nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng và tư duy sáng tạo.

2. Sứ mệnh:

Tạo dựng được môi trường học tập có nề nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục cao, để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng và tư duy sáng tạo.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường:

- Tính đoàn kết.
- Tính nhân văn.
- Tinh thần trách nhiệm.
- Lòng tự trọng.
- Tính trung thực.
- Lòng nhân ái.
- Sự hợp tác.
- Tính sáng tạo.
- Khát vọng vươn lên.
- Nhà trường thân thiện, hạnh phúc - Học sinh tích cực.

IV. MỤC TIÊU - CHỈ TIÊU - PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG:

1. Mục tiêu:

Vì một mục tiêu chung: “Xây dựng nhà trường có uy tín về giáo dục toàn diện cho học sinh, nâng cao chất lượng dạy - học và tỷ lệ học sinh thi đỗ vào THPT công lập, số lượng học sinh giỏi cấp Quận, cấp Thành phố, giáo viên giỏi cấp Quận cấp thành phố”.

2. Chỉ tiêu:

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá khá giỏi là 95%.
- 100% giáo viên ứng dụng thành thạo công nghệ thông tin trong dạy học.
- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đạt chuẩn.
- 100% tổ chuyên môn có giáo viên đạt trình độ trên chuẩn.

2.2. Học sinh:

- Quy mô theo các năm học, khối lớp:

Năm học	Tổng số lớp	Tổng số học sinh	Chia ra các khối lớp							
			Khối 6		Khối 7		Khối 8		Khối 9	
			HS	Lớp	HS	Lớp	HS	Lớp	HS	Lớp
2021-2022	17	643	185	5	157	4	168	4	133	4
2022-2023	19	720	210	6	185	5	157	4	168	4
2023-2024	22	805	253	7	210	6	185	5	157	4
2024-2025	23	853	205	6	253	7	210	5	185	5
2025-2026	22	878	210	6	205	6	253	7	210	5

- Chất lượng giáo dục HS:

- Chất lượng giáo dục với mục tiêu cụ thể:

*** Giai đoạn 2021-2022:**

TT	Nội dung chỉ tiêu	Chỉ tiêu
1	Tuyển sinh lớp 6	5/185 học sinh
2	Chất lượng học tập:	
	Đánh giá xếp loại học lực, hạnh kiểm khối 7,8,9	+ Xếp loại học lực Giỏi: 49%, Khá: 33%, Trung bình: 18% + Xếp loại hạnh kiểm Tốt: 99 %, Khá: 1%
	Đánh giá năng lực phẩm chất của khối 6	+ Xếp loại năng lực Tốt: 40%, Khá: 40%, Đạt 20% + Xếp loại phẩm chất Tốt: 98,8%, Đạt: 1,2%, không đạt: 0%
3	Tỉ lệ đỗ tốt nghiệp THCS	133 HS đạt 100%
4	Tỉ lệ đỗ vào lớp 10 THPT công lập - Điểm trung bình 3 môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh	100 HS đạt 75% 21 điểm
5	Học sinh giỏi (XL Tốt, Khá, TB)	Tốt
	Số học sinh đạt HSG cấp TP	01 học sinh
	Các cuộc thi Quốc tế (AIMO, AMC8, ISMO), sân chơi trí tuệ...	05 học sinh
	Giáo dục STEM + KNS - 100% học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tự tin tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động xã hội, tình nguyện. 100% học sinh được tiếp cận CNTT đáp ứng thời kỳ hội nhập 4.0	510 HS

6	Giáo viên giỏi	
	Số giáo viên giỏi cấp Quận 03 GV dự thi đều đạt GVG, trong đó có 01 giải nhì cấp Quận.	03 GV
7	Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở	06 đ/c đạt 15% LĐTT
8	Đào tạo bồi dưỡng	02 đ/c đang học nâng chuẩn trình độ đại học

*** Giai đoạn 2022 – 2023:**

TT	Nội dung chỉ tiêu	Chỉ tiêu
1	Tuyển sinh lớp 6	6/225 học sinh
2	Chất lượng học tập:	
	Đánh giá xếp loại học lực, hạnh kiểm khối 8,9	+ Xếp loại học lực Giỏi: 42%, Khá: 38%, Trung bình: 20% + Xếp loại hạnh kiểm Tốt: 99,04%, Khá: 0,96%
	Đánh giá năng lực phẩm chất của khối 6,7	+ Xếp loại năng lực Tốt: 42%, Khá: 40%, Đạt 18% + Xếp loại phẩm chất Tốt: 99,04%, Đạt: 0,96%, không đạt: 0%
3	Tỉ lệ đỗ tốt nghiệp THCS	168 HS đạt 100%
4	Tỉ lệ đỗ vào lớp 10 THPT công lập - Điểm trung bình 3 môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh	126 HS đạt 75% 21 điểm
5	Học sinh giỏi (XL Tốt, Khá, TB)	Tốt
	Số học sinh đạt HSG cấp TP	01 học sinh
	Các cuộc thi Quốc tế (AIMO, AMC8, ISMO), sân chơi trí tuệ...	06 học sinh
	Giáo dục STEM + KNS - 100% học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tự tin tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động xã hội, tình nguyện. 100% học sinh được tiếp cận CNTT đáp ứng thời kỳ hội nhập 4.0	598HS
6	Giáo viên giỏi	
	Số giáo viên giỏi cấp Quận 03 GV dự thi đều đạt GVG, trong đó có 01 giải ba cấp Quận.	03 GV

7	Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở	06 đ/c đạt 15% LĐTT
8	Đào tạo bồi dưỡng	01 đ/c đang học nâng chuẩn trình độ đại học

*** Giai đoạn 2023 – 2024:**

TT	Nội dung chỉ tiêu	Chỉ tiêu
1	Tuyển sinh lớp 6	5/205 học sinh
2	Chất lượng học tập:	
	Đánh giá xếp loại học lực, hạnh kiểm khối 9	+ Xếp loại học lực Giỏi: 42%, Khá: 40%, Trung bình: 18% + Xếp loại hạnh kiểm Tốt: 99,25%, Khá: 0,75%
	Đánh giá năng lực phẩm chất của khối 6,7,8	+ Xếp loại năng lực Tốt: 42%, Khá: 40%, Đạt 18% + Xếp loại phẩm chất Tốt: 99,2%, Đạt: 0,8%, không đạt: 0%
3	Tỉ lệ đỗ tốt nghiệp THCS	157 HS đạt 100%
4	Tỉ lệ đỗ vào lớp 10 THPT công lập - Điểm trung bình 3 môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh	118 HS đạt 75% 21 điểm
5	Học sinh giỏi (XL Tốt, Khá, TB)	Tốt
	Số học sinh đạt HSG cấp TP	02 học sinh
	Các cuộc thi Quốc tế (AIMO, AMC8, ISMO), sân chơi trí tuệ...	06 học sinh
	Giáo dục STEM + KNS - 100% học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tự tin tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động xã hội, tình nguyện. 100% học sinh được tiếp cận CNTT đáp ứng thời kỳ hội nhập 4.0	618 HS
6	Giáo viên giỏi	
	Số giáo viên giỏi cấp Quận 04 GV dự thi đều đạt GVG, trong đó có 01 giải ba cấp Quận.	04 GV
7	Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở	06 đ/c đạt 15% LĐTT
8	Đào tạo bồi dưỡng	01 đ/c đang học nâng chuẩn trình độ đại học

*** Giai đoạn 2024 – 2025:**

TT	Nội dung chỉ tiêu	Chỉ tiêu
1	Tuyển sinh lớp 6	7/254 học sinh
2	Chất lượng học tập:	
	Đánh giá năng lực phẩm chất của khối 6,7,8,9	+ Xếp loại năng lực Tốt: 42%, Khá: 40%, Đạt 18% + Xếp loại phẩm chất Tốt: 99,2%, Đạt: 0,8%, không đạt: 0%
3	Tỉ lệ đỗ tốt nghiệp THCS	185 HS đạt 100%
4	Tỉ lệ đỗ vào lớp 10 THPT công lập - Điểm trung bình 3 môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh	140 HS đạt 75% 21 điểm
5	Học sinh giỏi (XL Tốt, Khá, TB)	Tốt
	Số học sinh đạt HSG cấp TP	02 học sinh
	Các cuộc thi Quốc tế (AIMO, AMC8, ISMO), sân chơi trí tuệ...	07 học sinh
	Giáo dục STEM + KNS - 100% học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tự tin tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động xã hội, tình nguyện. 100% học sinh được tiếp cận CNTT đáp ứng thời kỳ hội nhập 4.0	684 HS
6	Giáo viên giỏi	
	Số giáo viên giỏi cấp Quận 04 GV dự thi đều đạt GVG, trong đó có 01 giải ba cấp Quận.	04 GV
7	Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở	06 đ/c đạt 15% LĐT
8	Đào tạo bồi dưỡng	01 đ/c đang học trình độ đại học

2.3. Cơ sở vật chất:

- Phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ được sửa chữa nâng cấp, trang thiết bị các thiết bị phục vụ dạy và học làm việc đạt chuẩn.
- Các phòng tin học, Vật lý, Hóa học, Sinh học trang bị đầy đủ với các phương tiện hiện đại.
- Xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp, văn minh.

3. Phương châm hành động:

“Chất lượng giáo dục là danh dự của nhà trường”.

V. CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG:

1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh:

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng giáo dục văn hóa. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn, giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

- Người phụ trách: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng phụ trách tổ chuyên môn, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên bộ môn.

2. Xây dựng và phát triển đội ngũ:

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, có phẩm chất chính trị, có năng lực chuyên môn khá giỏi, có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản đáp ứng khung năng lực vị trí việc làm, có phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Người phụ trách: Ban giám hiệu, tổ chuyên môn.

3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục:

- Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

- Người phụ trách: Hiệu trưởng, kế toán, nhân viên thiết bị giáo dục, nhân viên bảo vệ phụ trách cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục của nhà trường.

4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin:

- Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử, góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học. Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính phục vụ cho công việc.

- Người phụ trách: Phó hiệu trưởng, tổ công tác công nghệ thông tin.

5. Huy động nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục:

- Xây dựng nhà trường văn hóa: Thực hiện tốt quy chế dân chủ, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển nhà trường.

+ Nguồn lực tài chính: Ngân sách nhà nước, ngoài ngân sách (từ xã hội, cha mẹ học sinh), các nguồn từ giảng dạy của nhà trường.

+ Nguồn lực vật chất: Khuôn viên nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình phụ trợ, trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy học.

- Người phụ trách: Ban giám hiệu, Ban chấp hành công đoàn, Ban đại diện cha mẹ học sinh.

6. Xây dựng thương hiệu:

Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội với nhà trường, xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh. Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu nhà trường.

VI. TỔ CHỨC THEO DÕI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC:

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược:

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường qua website, phòng Hội đồng, các cuộc họp, sinh hoạt lớp, giờ chào cờ...

2. Tổ chức:

Hội đồng trường là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

- Giai đoạn 1: Từ năm 2021 đến năm 2023.
- Giai đoạn 2: Từ năm 2023 đến năm 2026.

4. Đối với Hiệu trưởng:

- Tổ chức xây dựng chiến lược, tầm nhìn, mục tiêu, quy hoạch phát triển nhà trường.
- Triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.
- Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch của nhà trường trong từng giai đoạn.

5. Đối với Phó hiệu trưởng:

- Điều hành công việc được Hiệu trưởng phân công phụ trách hoặc ủy quyền.
- Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch và đề xuất những giải pháp để thực hiện.

6. Đối với Tổ trưởng chuyên môn:

- Triển khai thực hiện kế hoạch trong tổ, kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của các thành viên.
- Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp thực hiện kế hoạch.

7. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học.

- Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2021-2026 của trường THCS Cự Khối. Đề nghị toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT- đề b/cáo;
- HĐGD - đề t/hiện;
- Lưu: VT, (03).

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Hồng Thái